TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2024/HSST.
Ngày: 26 - 7 - 2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thào Thị Chứ;

Bà Lý Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2024/ TLST-HS ngày 08/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2024/QĐXXST-HS ngày 11/7/2024; Quyết định hoãn phiên toà số 04/2024/HSST-QĐ, ngày 24/7/2024 đối với bị cáo:

Tòng Văn D; tên gọi khác: Không; sinh năm 1991 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Tòng Văn Tn (Tòng Văn T), sinh năm 1957 và bà Tòng Thị Đ, sinh năm 1959; bị cáo có vợ: Lường Thị Ti, sinh năm 1984 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2016 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; bị cáo bị bắt ngày 18/4/2024. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Phương V, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 18/4/2024, tại khu vực Tiểu khu S, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Tòng Văn D có hành vi tàng trữ

trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là Heroine (Tòng Văn D khai là Heroine), có khối lượng 0,19 gam, trích toàn bộ 0,19 gam ký hiệu D1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma tuý.

Kết luận giám định số: 949/KL-KTHS, ngày 30/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: "Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine". Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Tòng Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 18/4/2024, Tòng Văn D đi xe ôm từ nhà sang khu vực bản N, xã CM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, mục đích tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đi đến nơi, Tòng Văn D gặp và hỏi mua được một người đàn ông dân tộc Thái (Tòng Văn D không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma tuý, được gói bằng nilon màu xanh, bên trong có một ít bột cục màu trắng là Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, Tòng Văn D cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi bắt xe ôm quay về nhà. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Tòng Văn D cầm gói ma tuý mua được và bắt xe ôm xuống khu vực thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để đón xe khách đi làm thuê. Khi đi đến khu vực Tiểu khu S, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Tòng Văn D xuống xe và đứng đợi xe khách thì gặp Tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Tòng Văn D về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 114/CT-VKS, ngày 08/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Tòng Văn D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tòng Văn D về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn D mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tòng Văn D.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn D.

Ý kiến của bị cáo Tòng Văn D: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bản Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn D: Nhất trí như truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị HĐX xem xét giảm các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo , xử phạt bị cáo từ 15 – 16 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người bào chữa cho bị cáo đã được triệu tập hợp lệ, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của người bào chữa không trở ngại cho việc xét xử và có căn cứ. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người bào chữa cho bị cáo. Căn cứ Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên toà Tòng Văn D thừa nhận: Ngày 18/4/2024, Tòng Văn D bị phát hiện và bắt quả tang cất giữ trái phép trong người 0,19 gam chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine tại khu vực Tiểu khu S, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo Tòng Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma tuý và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tòng Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo Tòng Văn D mục đích để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tòng Văn D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có tiền án đã được đương nhiên xoá án tích, là nhân thân xấu.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn D: Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, cần được xem xét chấp nhận một phần.

[5]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu xanh + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy, Tòng Văn D khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái, tại khu vực bản N, xã CM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 300.000 đồng vào ngày 18/4/2024. Do Tòng Văn D không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán ma tuý cho Tòng Văn D ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không điều tra xử lý là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo Tòng Văn D thuộc diện hộ nghèo, là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Cần miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn D 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Tòng Văn D - TTTPCMT, bắt ngày 18/4/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 067341 đè lên các

mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có một mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Tòng Văn D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26 tháng 7 năm 2024)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương